

Số: 2281 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 26 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;

Căn cứ Quyết định số 1501/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1503/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 4090/TTr-SGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này:

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận (*chi tiết tại Phụ lục I*).

2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (*chi tiết tại Phụ lục II*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, thủ trưởng các sở, ban, ngành; chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC.Châu



CHỦ TỊCH

Đoàn Anh Dũng

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH BÌNH THUẬN

(Kèm theo Quyết định số 2281 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (13 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Mức độ DVC	Thực hiện qua dịch vụ BCCI		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	1.000028	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	01 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Cơ quan giải quyết: + Sở Giao thông vận tải.	Toàn trình	x	Không có	Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường,

								siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ
2	1.001046	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	07 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Cơ quan giải quyết: + Sở Giao thông vận tải, UBND tỉnh	Chưa triển khai	x	Không có	Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ
3	1.001061	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	07 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Cơ quan giải quyết: + Sở Giao thông vận tải, UBND tỉnh.	Một phần	x	Không có	Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ

4	1.000660	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	10 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở Giao thông vận tải); - Cơ quan giải quyết: Sở Giao thông vận tải. 	Một phần	x	Không có	Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác
5	1.000672	Công bố lại bến xe khách	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở Giao thông vận tải); - Cơ quan giải quyết: Sở Giao thông vận tải. 	Toàn trình	x	Không có	Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác

6	2.001002	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Cơ quan giải quyết: Sở Giao thông vận tải. 	Toàn trình	x	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp 135.000 đồng; - Nộp trực tuyến: 115.000 đồng 	Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ
7	1.002835	Cấp mới Giấy phép lái xe	10 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Cơ quan giải quyết: Sở Giao thông vận tải. 	Toàn trình	x	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp 135.000 đồng; - Nộp trực tuyến: 115.000 đồng 	Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ
8	1.002820	Cấp lại Giấy phép lái xe	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Cơ quan giải quyết: Sở Giao thông vận tải. 	Chưa triển khai	x	135.000 đồng	

9	1.002809	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Cơ quan giải quyết: Sở Giao thông vận tải.	Toàn trình	x	- nộp trực tiếp 135.000 đồng; -Nộp trực tuyến: 115.000 đồng	
10	1.002804	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Cơ quan giải quyết: Sở Giao thông vận tải.	Một phần	x	135.000 đồng	Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ
11	1.002801	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Cơ quan giải quyết: Sở Giao thông vận tải.	Chưa triển khai	x	135.000 đồng	

12	1.002796	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài sang giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Cơ quan giải quyết: Sở Giao thông vận tải. 	Chưa triển khai	x	135.000 đồng	
13	2.000769	Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp Cơ sở đào tạo đã cấp Chứng chỉ không còn hoạt động	03 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Cơ quan giải quyết: Sở Giao thông vận tải. 	Chưa triển khai	x	Không có	Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ

II. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế (02 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính bị thay thế	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						Mức độ DVC	Thực hiện qua dịch vụ BCCI		
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	2.001919	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	07 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Sở Giao thông vận tải</i>); - Nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa UBND huyện; - Nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa UBND xã; - Cơ quan giải quyết: + Sở Giao thông vận tải. + UBND cấp huyện; + UBND cấp xã	Chưa triển khai	x	Không có	Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ
2	1.001087	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác							

III. Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ (15 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ
1	2.001919	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác	Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ
2	1.001087	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác	Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ
3	1.001035	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý	Thông tư số 41/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ

4	1.000583	Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ	Thông tư số 41/2024/TTBGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ
5	1.002300	Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế	Thông tư số 35/2024/TT- BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.
6	1.002793	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	Thông tư số 35/2024/TT- BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.
7	1.002030	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024

8	2.000872	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
9	1.001919	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
10	1.001896	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
11	2.000847	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024

12	2.000881	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
13	1.002007	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
14	1.001994	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024
15	1.001826	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (Kèm theo Quyết định số 2281 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

1. Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác (Mã số TTHC: 1.001046).

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức của Sở tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.	- Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho khách hàng. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do. Chuyển hồ sơ về Sở (Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông).	Giờ hành chính
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông	Kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập báo cáo kèm dự thảo văn bản Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác trình Lãnh đạo phòng.	15 giờ
Bước 3	Lãnh đạo phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, xác nhận trình lãnh đạo Lãnh đạo Sở ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	10 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Sở GTVT	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	05 giờ
Bước 5	Văn thư Sở GTVT	Phát hành, chuyển hồ sơ đến công chức của Sở tại Trung tâm HCC tỉnh (Bộ phận một cửa của Sở tại TTHCC tỉnh).	01 giờ
Bước 6	Công chức của Sở tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.	Chuyển hồ sơ cho công chức tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	01 giờ
Văn phòng UBND tỉnh			
Bước 7	Công chức tiếp nhận và trả kết	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn xử lý.	01 giờ

	quả của Văn phòng UBND tỉnh.		
Bước 8	Phòng chuyên môn	Kiểm tra dự thảo, xử lý hồ sơ TTHC, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	10 giờ
Bước 9	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	06 giờ
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh.	Kiểm tra và ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác).	05 giờ
Bước 11	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh.	Phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ TTHC về Trung tâm hành chính công tỉnh.	01 giờ
Bước 12	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	Nhận kết quả giải quyết TTHC và chuyển cho bộ phận tiếp nhận, trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm hành chính công tỉnh	01 giờ
Bước 13	Công chức Sở GTVT tại Trung tâm Hành chính công của tỉnh.	Tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 07 ngày làm việc			

2. Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác (Mã số TTHC: 1.001061).

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức của Sở tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho khách hàng. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do. Chuyển hồ sơ về Sở (Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông).	Giờ hành chính
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng	Kiểm tra, xử lý hồ sơ, lập báo cáo kèm dự thảo văn bản Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác trình	15 giờ

	giao thông	Lãnh đạo phòng.	
Bước 3	Lãnh đạo phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông	Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, xác nhận trình lãnh đạo Lãnh đạo Sở ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	10 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Sở GTVT	Ký văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	05 giờ
Bước 5	Văn thư Sở GTVT	Phát hành, chuyển hồ sơ đến công chức của Sở tại Trung tâm HCC tỉnh (Bộ phận một cửa của Sở tại TTHCC tỉnh).	01 giờ
Bước 6	Công chức của Sở tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.	Chuyển hồ sơ cho công chức tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	01 giờ
Văn phòng UBND tỉnh			
Bước 7	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn xử lý.	01 giờ
Bước 8	Phòng chuyên môn	Kiểm tra dự thảo, xử lý hồ sơ TTHC, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	10 giờ
Bước 9	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	06 giờ
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh.	Kiểm tra và ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác).	05 giờ
Bước 11	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh.	Phát hành văn bản, chuyển kết quả hồ sơ TTHC về Trung tâm hành chính công tỉnh.	01 giờ
Bước 12	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	Nhận kết quả giải quyết TTHC và chuyển cho bộ phận tiếp nhận, trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm hành chính công tỉnh.	01 giờ
Bước 13	Công chức Sở GTVT tại Trung tâm Hành chính công của tỉnh.	Tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 07 ngày làm việc			